



DELL XPS 17 3D Intel® Core™ i7 i7-2670QM 43,9 cm (17.3") Full HD 6 GB DDR3-SDRAM 750 GB HDD NVIDIA® GeForce® GT 555M Wi-Fi 4 (802.11n) Windows 7 Home Premium Nhôm, Bạc

Nhãn hiệu : DELL

Mã sản phẩm: 702X-0649-3DNL

Tên mẫu : XPS 17 3D

DELL XPS 17 3D. Họ bộ xử lý: Intel® Core™ i7, Model vi xử lý: i7-2670QM, Tốc độ bộ xử lý: 2,2 GHz. Kích thước màn hình: 43,9 cm (17.3"), Kiểu HD: Full HD, Độ phân giải màn hình: 1920 x 1080 pixels. Bộ nhớ trong: 6 GB, Loại bộ nhớ trong: DDR3-SDRAM. Tổng dung lượng lưu trữ: 750 GB, Phương tiện lưu trữ: HDD, Loại ổ đĩa quang: DVD±RW. Model card đồ họa on-board: Intel® HD Graphics 3000, Model card đồ họa rời: NVIDIA® GeForce® GT 555M. Hệ điều hành cài đặt sẵn: Windows 7 Home Premium. Màu sắc sản phẩm: Nhôm, Bạc



Thiết kế		Hiệu suất	
Màu sắc sản phẩm *	Nhôm, Bạc	Chipset bo mạch chủ	Intel HM67 Express
Màn hình		Bàn phím	
Kích thước màn hình *	43,9 cm (17.3")	Thiết bị chỉ điểm	Chuột cảm ứng
Độ phân giải màn hình *	1920 x 1080 pixels	Bàn phím số *	✓
Kiểu HD	Full HD	Bàn phím full size	✓
Tỉ lệ khung hình thực	16:9	Phần mềm	
Bộ xử lý		Cấu trúc hệ điều hành	64-bit
Hãng sản xuất bộ xử lý *	Intel	Phần mềm dùng thử	McAfee 30d
Họ bộ xử lý *	Intel® Core™ i7	Hệ điều hành cài đặt sẵn *	Windows 7 Home Premium
Thế hệ bộ xử lý	2nd gen Intel® Core™ i7	Phần mềm tích gộp	Office Starter
Model vi xử lý *	i7-2670QM	Tính năng đặc biệt của bộ xử lý	
Số lõi bộ xử lý	4	Intel® Wireless Display (Intel® WiDi)	✓
Các luồng của bộ xử lý	8	Công nghệ Intel® My WiFi (Intel® MWT)	✓
Tần số turbo tối đa	3,1 GHz	Công nghệ Chống Trộm của Intel	✓
Tốc độ bộ xử lý *	2,2 GHz	Công nghệ Bảo vệ Danh tính Intel® (Intel® IPT)	✓
Tốc độ bus hệ thống	5 GT/s	Công nghệ Siêu Phân luồng Intel® (Công nghệ Intel®)	✓
Bộ nhớ cache của bộ xử lý	6 MB	Công nghệ Intel® Turbo Boost	2.0
Dòng bộ nhớ cache CPU	Smart Cache	Công nghệ Enhanced Intel® SpeedStep	✓
Đầu cắm bộ xử lý	BGA 1224	Công nghệ Intel® Clear Video HD (Intel® CVT HD)	✓
Bộ xử lý quang khắc (lithography)	32 nm	Công nghệ Intel® Clear Video	✗
Các chế độ vận hành của bộ xử lý	64-bit	Công nghệ InTru™ 3D	✓
Dòng vi xử lý	Intel Core i7-2600 Mobile Series	Intel® Insider™	✓
Tên mã bộ vi xử lý	Sandy Bridge		
Loại bus	DMI		
Phát hiện lỗi FSB Parity	✗		
Chia bậc	D2		
Công suất thoát nhiệt TDP	45 W		

Bộ xử lý		Tính năng đặc biệt của bộ xử lý	
Tjunction	100 °C	Công nghệ Đồng bộ nhanh video của Intel®	✓
Số lượng tối đa đường PCI Express	16	Công nghệ Intel Flex Memory Access	✓
Phiên bản PCI Express	2.0	Intel® Smart Cache	✓
Cấu hình PCI Express	1x16, 2x8, 1x8+2x4	Hướng dẫn mới cho Intel® AES (Intel® AES-NI)	✓
Tỷ lệ Bus/Nhân	22	Công nghệ Thực thi tin cậy Intel®	✗
ECC được hỗ trợ bởi bộ vi xử lý	✗	Intel® Enhanced Halt State	✓
Bộ nhớ		VT-x của Intel với công nghệ Bảng Trang Mở rộng (EPT)	✓
Bộ nhớ trong *	6 GB	Intel® Demand Based Switching	✗
Loại bộ nhớ trong	DDR3-SDRAM	Công nghệ Intel® Clear Video dành cho thiết bị di động kết nối internet được (Intel CVT cho MID)	✗
Tốc độ xung nhịp bộ nhớ	1333 MHz	Kiến trúc Intel® 64	✓
Bố cục bộ nhớ	1 x 2 + 1 x 4 GB	Tính năng bảo mật Execute Disable Bit	✓
Khe cắm bộ nhớ	2x SO-DIMM	Trạng thái Chờ	✓
Bộ nhớ trong tối đa *	16 GB	Công nghệ Theo dõi nhiệt	✓
Dung lượng		Kích cỡ đóng gói của vi xử lý	31 mm
Tổng dung lượng lưu trữ *	750 GB	Hỗ trợ tài liệu hướng dẫn	AVX
Phương tiện lưu trữ *	HDD	Mã của bộ xử lý	SR02S
Số lượng ổ cứng được cài đặt	1	Cấu hình bộ xử lý trung tâm (tối đa)	1
Dung lượng ổ đĩa cứng	750 GB	Các tùy chọn nhúng sẵn có	✗
Tốc độ ổ cứng	7200 RPM	Graphics & IMC lithography	32 nm
Loại ổ đĩa quang *	DVD±RW	Intel® Virtualization Technology for Directed I/O (VT-d)	✗
Đầu đọc thẻ được tích hợp	✓	Phiên bản Công nghệ Intel Identity Protection	1,00
Thẻ nhớ tương thích	Thẻ nhớ Memory Stick (MS), MMC, MS PRO, SD, SDHC, SDIO, SDXC, xD	Công nghệ Intel Virtualization (VT-x)	✓
Đồ họa		Công nghệ Intel® Dual Display Capable	✓
Model card đồ họa rời *	NVIDIA® GeForce® GT 555M	Công nghệ Giao diện hiển thị linh hoạt (FDI) của Intel®	✓
Bộ nhớ card đồ họa rời	3 GB	Công nghệ Lưu trữ Nhanh của Intel®	✗
Card đồ họa on-board *	✓	Công nghệ Intel Fast Memory Access	✓
Card đồ họa rời *	✓	ID ARK vi xử lý	53470
Họ card đồ họa on-board	Intel® HD Graphics	Vi xử lý không xung đột	✗
Model card đồ họa on-board *	Intel® HD Graphics 3000	Tích hợp 4G WiMAX	✓
Tần số cơ bản card đồ họa on-board	650 MHz	Pin	
Tần số động card đồ họa on-board (tối đa)	1200 MHz	Công nghệ pin	Lithium
ID card đồ họa on-board	0x116	Số lượng cell pin	9
Số lượng card đồ họa rời	1	Dung lượng pin	2800 mAh
Âm thanh		Công suất pin *	90 Wh
Hệ thống âm thanh	JBL 2.1 + Waves MaxxAudio 3	Tuổi thọ pin (tối đa)	5,22 h
Số lượng loa gắn liền	2	Điện	
Công suất loa	22 W	Công suất của bộ nguồn dòng điện xoay chiều	150 W
Gắn kèm loa siêu trầm	✓	Giắc cắm đầu vào DC	✓
Micrô gắn kèm	✓	Bảo mật	
hệ thống mạng		Khe cắm khóa cáp	✗
Wi-Fi	✓	Trọng lượng & Kích thước	
Các tính năng của mạng lưới	Gigabit Ethernet	Chiều rộng	414,9 mm
Tiêu chuẩn Wi-Fi *	Wi-Fi 4 (802.11n)	Độ dày	287,3 mm
Chuẩn Wi-Fi	802.11b, 802.11g, Wi-Fi 4 (802.11n)	Chiều cao (phía trước)	3,28 cm
Kết nối mạng Ethernet / LAN	✓	Chiều cao (phía sau)	3,85 cm
Tốc độ truyền dữ liệu mạng cục bộ (LAN) Ethernet	10,100,1000 Mbit/s	Trọng lượng *	3,53 kg
Bluetooth	✗		
Cổng giao tiếp			
Số lượng cổng USB 2.0 *	2		
Số lượng cổng USB 3.2 Gen 1 (3.1 Gen 1) Type-A *	2		
Số lượng cổng eSATA/USB 2.0	1		
Cổng Ethernet LAN (RJ-45)	1		
Số lượng cổng HDMI *	1		

Cổng giao tiếp		Các đặc điểm khác	
Phiên bản HDMI	1.4	Cổng kết nối hồng ngoại	✗
Số lượng cổng Mini DisplayPorts	1	Họ card đồ họa	Intel, NVIDIA
Cổng DVI	✗	Hỗ trợ 3D	✓
Đầu ra tai nghe	2	Bộ nhớ trong tối đa (64-bit)	16 GB
Cổng ra S/PDIF	✓	Màn hình hiển thị	LED
Giắc cắm micro	✓	Tích hợp thiết bị bắt sóng tivi	✗
Khe cắm ExpressCard	✗		
Loại khe cắm CardBus PCMCIA	✗		
Khe cắm SmartCard	✗		
Đầu ra tivi	✗		



5397063150649

Catalog Object Cloud



Disclaimer. The information published here (the "Information") is based on sources that can be considered reliable, typically the manufacturer, but this Information is provided "AS IS" and without guarantee of correctness or completeness. The Information is only indicative and can be changed at any time without notification. No rights can be based on the Information. Suppliers or aggregators of this Information do not accept any liability with regard to the content of (web)pages and other documents, including its Information. The publisher of the Information can not be held liable for the content of 3rd party websites that are linking this Information or are linked to from this Information. You as the User of the Information are solely responsible for the choice and usage of this Information. You are not entitled to transfer, copy or otherwise multiply or distribute the Information. You are obliged to follow the directions of the copyright owner(s) with regard to the use of the Information. Exclusively Dutch law is applicable. With regard to price and stock data on the site, the publisher followed a number of starting points, which are not necessarily relevant for your private or business circumstances. Therefore, the price and stock data are only indicative and are subject to changes. You are personally responsible for the way you use and apply this information. As a user of the Information or sites or documents in which this Information is included, you will adhere to standard fair use including avoidance of spamming, ripping, intellectual-property violations, privacy violations, and any other illegal activity.